

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 25-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Bình và ông Hồ Trọng Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. La Văn M (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 30 tháng 5 năm 1995 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Ngọc T và bà Vi Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/10/2024; tạm giam từ ngày 26/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V - Có mặt.

2. Vi Quang D (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 18 tháng 11 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Xuân L1 và bà Hoàng Thị T1; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định số 10/2022/QĐ-TA ngày 14/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Văn Bàn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng. Đến ngày 25/3/2023 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/10/2024; tạm giam từ ngày 26/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh La Ngọc T, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Anh Vi Quang B, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Ngân Ngọc T2, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/10/2024, Vi Quang D muốn mua ma túy về sử dụng nên đã gọi điện cho La Văn M để hỏi mua ma túy, do thuê bao hết tiền nên D đã đề nghị M gọi lại. Khi M gọi lại, D hỏi mua 03 gói ma túy, M đồng ý bán với giá 600.000 đồng và hẹn nhau ở đầu cầu cách nhà M 200m để giao dịch. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1-076.43 đến vị trí đã hẹn rồi gọi M đến để giao dịch. Sau khi nhận được điện thoại của D, M cầm 03 gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24AB – 014.89 đi đến chỗ hẹn. Gặp nhau, D đưa cho M 600.000 đồng. M cầm tiền và đưa cho D 03 gói ma túy.

Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 19/10/2024, tại khu vực đường T thuộc thôn B, xã C, huyện V, tổ công tác của Công an tỉnh L bắt quả tang Vi Quang D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay trái của D 03 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, D khai nhận đây là ma túy của D mua của La Văn M với giá 600.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 điện thoại di động Itel A26 và 01 xe mô tô BKS 24V1-076.43.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của La Văn M vào hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày phát hiện và thu giữ của M số tiền 600.000 đồng; 34 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 gói nilon bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 điện thoại di động Vivo Y02; 01 chiếc dao lam; 01 cuộn giấy bạc và các mảnh giấy bạc; 01 căn cước công dân mang tên La Văn M.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, M khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 19/10/2024 tại khu vực Bản D, thị xã S, M đã gặp và mua của một người đàn ông tên là D1 01 gói ma túy với giá 2.600.000 đồng. Mặc mang ma túy về nhà chia tách và dùng giấy bạc gói lại thành 37 gói. Sau đó M đã bán cho D 03 gói ma túy với giá 600.000 đồng, còn lại 34 gói ma túy M tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng đã bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Ngoài lần mua bán ma túy vào ngày 19/10/2024, các bị cáo khai nhận trước đó vào ngày 13/10/2024 và ngày 15/10/2024 M đã bán ma túy cho D thêm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng để D sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 470/KL-GĐMT ngày 22/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Vi Quang D có khối lượng 0,374 gam là chất ma túy loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 471/KL-GĐMT ngày 23/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của La Văn M có tổng khối lượng là 2,546 gam là chất ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-VB ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo La Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Vi Quang D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Vi Quang D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Đ b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo La Văn M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Áp dụng Đ c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Quang D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,32 gam Heroine cùng 03 mảnh giấy bạc cùng bì niêm phong ban đầu được tái niêm phong thu giữ của Vi Quang D.

Tịch thu tiêu hủy 1,949 gam Heroine cùng 34 mảnh giấy bạc; 0,35 gam Heroine cùng 01 mảnh nilon; 01 dao lam, 01 cuộn giấy bạc và các mảnh giấy bạc thu giữ của La Văn M và bì niêm phong ban đầu.

Tuyên tịch sung Ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng và truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng của La Văn M do phạm tội mà có; tịch thu sung ngân sách 01 điện thoại di động ITEL A26 thu giữ của Vi Quang D và 01 điện thoại di động Vivo Y02 thu giữ của La Văn M.

Trả lại cho bị cáo La Văn M 01 căn cước công dân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố

tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo La Văn M và Vi Quang D đã thừa nhận khoảng 19 giờ sáng ngày 19/10/2024 tại thôn B, xã C, huyện V La Văn M đã bán cho Vi Quang D 0,374 gam Heroine với giá 600.000 đồng; sau đó D bị tổ công tác của Công an tỉnh L bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài lần mua bán ma túy vào ngày 19/10/2024, các bị cáo khai nhận trước đó vào ngày 13/10/2024 và ngày 15/10/2024 M đã bán ma túy cho D thêm 02 lần, mỗi ngày 01 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng để D sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, La Văn M còn tàng trữ 2,546 gam Heroine để bán kiếm lời.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét xử công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để chứng minh bị cáo La Văn M có hành vi mua bán trái phép 0,374 gam Heroine vào ngày 19/10/2024; ngoài ra La Văn M còn bán ma túy cho Vi Quang D thêm 02 lần vào ngày 13/10/2024 và ngày 15/10/2024 nhưng D đã sử dụng hết số ma túy này; La Văn M còn tàng trữ 2,546 gam Heroine để bán kiếm lời. Như vậy La Văn M đã bán trái phép ma túy cho D 03 lần, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vi Quang D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,374 gam Heroine mua của La Văn M để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy huỷ hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, gây mất trật tự an ninh, xã hội. Bị cáo Vi Quang D có 01 tiền sự về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xét xử mức án đủ nghiêm, cách ly cách bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đối với người đàn ông tên D1; M khai người này đã bán ma túy cho Mạc ngày 19/10/2024 tại thị xã S. Quá trình điều tra không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với khối lượng ma túy La Văn M đã bán cho Vi Quang D vào ngày 13/10/2024 và 15/10/2024, do Vi Quang D đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo La Văn M có ông nội là ông La Ngọc H và bà nội là bà Chu Thị L2 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,320 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 03 mảnh giấy bạc thu giữ của Vi Quang D cùng bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn; 1,949 gam Heroine, 34 mảnh giấy bạc; 0,350 gam Heroine, 01 mảnh nilon thu giữ của La Văn M cùng bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chiếc dao lam đã qua sử dụng; 01 cuộn giấy bạc và các mảnh giấy bạc không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động Itel A26 đã qua sử dụng mặt trước của máy bị nứt vỡ thu giữ của Vi Quang D và 01 chiếc điện thoại di động Vivo Y02 đã qua sử dụng thu giữ của La Văn M là công cụ, phương tiện phạm tội; số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của La Văn M là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 căn cước công dân mang tên La Văn M cần tuyên trả lại cho La Văn M là phù hợp.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2025.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) của La Văn M do phạm tội mà có nhưng chưa thu giữ được.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24V1 – 076.43, đăng ký xe mang tên Hoàng Văn C thu giữ của Vi Quang D, quá trình điều tra xác định xe mô tô này là tài sản của anh Vi Quang B mua của anh Hoàng Văn C. Anh B không biết việc D điều khiển xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh B là đúng quy định.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24AB – 014.89 do La Văn M điều khiển mang ma túy đi bán cho Vi Quang D. Quá trình điều tra xác định là xe của anh La Ngọc T bố của bị cáo La Văn M. Anh La Ngọc T không biết La Văn M sử dụng xe đi đâu, làm gì nên cơ quan điều tra không tạm giữ xe mô tô để xử lý là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hai bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo La Văn M và Vi Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo La Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo La Văn M 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/10/2024.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vi Quang D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Vi Quang D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/10/2024.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 0,320 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 03 mảnh giấy bạc thu giữ của Vi Quang D cùng bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Tịch thu và tiêu hủy 1,949 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 34 mảnh giấy bạc; 0,350 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon thu giữ của La Văn M cùng bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc dao lam đã qua sử dụng; 01 cuộn giấy bạc và các mảnh giấy bạc thu giữ của La Văn M.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Ite1 A26 đã qua sử dụng, mặt trước của máy bị nứt vỡ thu giữ của Vi Quang D; 01 điện thoại di động Vivo Y02 đã qua sử dụng và số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của La Văn M hiện đang được lưu giữ tại tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn mở tại Kho bạc Nhà nước huyện V theo tài khoản số 3949.0.1052745.

Trả lại cho bị cáo La Văn M 01 căn cước công dân mang tên La Văn M.

Toàn bộ vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2025.

Truy thu số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do La Văn M bán ma túy mà có.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo La Văn M và Vi Quang D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh La Ngọc T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày tuyên án; anh Vi Quang B, Hoàng Văn C có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm Thị Tươi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Hải

Hồ Trọng Trung

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm Thị Tươi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng L3

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

